

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2020/TLST- KDTM ngày 19 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH thương mại và vận tải Q;

Trụ sở: số nhà 06, phố T, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tuấn S – chức vụ: Giám đốc.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng V, sinh năm 1977

Nguyên là chủ Doanh nghiệp tư nhân T

Nơi ĐKNKTT: Khu 1, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Hiện nay là Giám đốc Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đ

Địa chỉ trụ sở: xóm Tr, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Đến cuối năm 2018, Doanh nghiệp tư nhân T do ông Nguyễn Hồng V làm chủ doanh nghiệp còn nợ Công ty TNHH thương mại và vận tải Q (sau đây viết tắt là Công ty Q) theo Hợp đồng mua bán (tấm thép, tôn các loại) số 05/HĐMB/2017 ngày 20/01/2017 với số tiền là: 76.916.000đ (bảy mươi sáu triệu chín trăm mười sáu nghìn đồng).

- Công ty Q và ông Nguyễn Hồng V thống nhất thoả thuận, ông Nguyễn Hồng V

chịu trách nhiệm cá nhân bằng tài sản của mình đối với khoản nợ của Doanh nghiệp tư nhân T với Công ty Q.

- Công ty Q không yêu cầu ông V phải thanh toán số tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ (từ tháng 1/2019 đến nay).

- Ông Nguyễn Hồng V có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Công ty Q làm 02 lần:

+ Lần 1: Ngày 30/7/2020, ông V thanh toán trả cho Công ty Q số tiền 38.458.000đ (ba mươi tám triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng).

+ Lần 2: Ngày 30/8/2020, ông V thanh toán trả cho Công ty Q số tiền 38.458.000đ (ba mươi tám triệu bốn trăm năm mươi tám nghìn đồng).

- Khi đến thời hạn thanh toán theo thỏa thuận mà ông V không thanh toán trả tiền cho Công ty Q mà Công ty Q có đơn yêu cầu thi hành án thì ông V còn phải trả lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo mức lãi suất 1%/1 tháng đến khi trả hết nợ.

- Về án phí: Công ty Q và ông Nguyễn Hồng V mỗi bên phải nộp 1.922.900đ (một triệu chín trăm hai mươi hai nghìn chín trăm đồng) tiền án phí sơ thẩm. Xác nhận, Công ty Q đã nộp 2.171.000đ (hai triệu một trăm bảy mươi một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Biên lai thu số AA/2018/0000949 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T. Trả lại cho Công ty Q số tiền 248.100đ (hai trăm bốn mươi tám nghìn một trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Cơ quan THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Mai

